ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ THẠCH XUÂN

Phụ lục 02: TỔNG HỢP CÁC ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC MIỄN ĐÓNG GÓP QUỸ PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI XÃ THẠCH XUÂN

NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số: /UBND ngày tháng năm 2026 của UBND xã Thạch Xuân)

TT	Nội dung	Tổng số lao động (ĐVT: người)	Trong đó														Ghi chú
			Các đối tượng được miễn giảm tại Điều 13, chương III, Nghị định 78/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ được sửa đổi bởi khoản 8 Điều 1 Nghị định 63/2025/NĐ-CP ngày 05/3/2025										Cộng (ĐVT: người)	Số tiền được miễn giảm (ĐVT: đồng)	Số lao động nộp quỹ (ĐVT: người)	
			a) Đối tượng được hưởng chế độ ưu đãi người có công với cách mạng theo quy định tại Điều 3 Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09/12/2020	b) Đối tượng bảo trợ xã hội đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng; đối tượng được trợ giúp xã hội khẩn cấp theo quy định của pháp luật về chế độ trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; đối tượng quy định tại điểm c khoản 3 Điều 12 Nghị định 63/2025/NĐ-CP từ đủ 60 tuổi trở lên	c) Hạ sĩ quan, chiến sĩ phục vụ có thời hạn trong lực lượng vũ trang đang hưởng phụ cấp sinh hoạt phí	d) Sinh viên, học sinh đang theo học tập trung, dài hạn tại các trường Đại học, cao đẳng, trung học, dạy nghề	d) Người khuyết tật hoặc bị suy giảm khả năng lao động từ 21% trở lên; người mắc bệnh hiểm nghèo; người mất năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, người hạn chế năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật dân sự	e) Người đang trong giai đoạn thất nghiệp hoặc không có việc làm từ 6 tháng trong 1 năm trở lên;	g) Phụ nữ đang mang thai; phụ nữ đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi	h1) Thành viên hộ gia đình thuộc diện nghèo hoặc cận nghèo	h2) thành viên hộ gia đình bị thiệt hại nặng do thiên tai, dịch bệnh, cháy nổ, tai nạn	h3) thành viên hộ gia đình ở các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, hải đảo, cáo xã khu vực III, các thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi; người đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ, quy định của Uỷ ban dân tộc và các văn bản pháp luật khác có liên quan				
A	B	1=12+14	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12=2+3+…+11	13	14	15
1	Khối cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan trên địa bàn cấp xã	250							7				7	372.400	243	
2	Người lao động trong các xã, phường	6.208	24	69	62	286	102	50	310	165			1.068	10.680.000	5.140	
3	Người lao động trong các doanh nghiệp	110											-	-	110	
	Cộng	**6.568**	**24**	**69**	**62**	**286**	**102**	**50**	**317**	**165**	**-**	**-**	**1.075**	**11.052.400**	**5.493**	

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ